

Một số vấn đề có tính quy luật trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

Nguyễn Viết Thông^(*)

Tóm tắt: Bài viết làm rõ các nội dung: i) Không ngừng xây dựng, chỉnh đốn Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng; ii) Tính quy luật trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam; iii) Thực trạng công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam; iv) Tiếp tục coi trọng hơn nữa công tác xây dựng Đảng.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam, Xây dựng Đảng, Tính quy luật

Abstract: The article clarifies the following issues: i) Constantly building and regulating the Party as its rule of existence and development; ii) The regularity in building the Communist Party of Vietnam; iii) Current situation of building the Communist Party of Vietnam; iv) Maintaining a greater emphasis on Party building.

Keywords: Communist Party of Vietnam, Building the Party, Regularity

Mở đầu

Đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) là khát vọng của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Đây là chân lý đã được thử thách và kiểm nghiệm trong thực tiễn đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam trong 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở kiên trì các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản, khẳng định bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (XHCN), công tác xây dựng Đảng được tiến hành trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ. Xây dựng Đảng về chính trị đã giúp giữ vững, kiên định mục

tiêu, lý tưởng cách mạng; kiên định các nguyên tắc nền tảng; tăng cường bản lĩnh chính trị; nâng cao chất lượng đường lối, chính sách. Công tác tư tưởng, lý luận được tăng cường đã tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội trước những vấn đề lớn của đất nước, của công cuộc đổi mới; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tìm tòi, bổ sung và phát triển lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Thông qua xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam trưởng thành hơn trong lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, khơi dậy tiềm năng sáng tạo, khát vọng phát triển, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khuyến khích nhân dân tham gia xây dựng Đảng và quản lý Nhà nước.

^(*) PGS.TS., Hội đồng Lý luận Trung ương;
Email: nvthong51@yahoo.com

Bối cảnh mới của thế giới và khu vực, sự tác động mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ, nhất là Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, đang đặt ra cho sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước theo con đường XHCN những yêu cầu hết sức mới mẻ, chưa từng có, đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam phải tiếp tục đổi mới tư duy, nhận thức, nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ, sáng tạo hơn, tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thử thách đưa Việt Nam tiếp tục phát triển, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trên con đường đổi mới ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên trì và giữ vững một số vấn đề có tính quy luật trong xây dựng Đảng.

1. Không ngừng xây dựng, chỉnh đốn Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng

Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thức rõ vai trò lãnh đạo của Đảng và công tác xây dựng Đảng có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đây là bài học lớn, là kết luận sâu sắc được rút ra trong suốt quá trình 90 năm hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời cũng là lý luận khoa học và kinh nghiệm thực tiễn của nhiều đảng, nhiều nước trên thế giới. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 66). Các đảng cộng sản và công nhân quốc tế đã coi sự lãnh đạo của đảng cộng sản là vấn đề có tính nguyên tắc, có tính quy luật của cách mạng XHCN. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có

vững thuyền mới chạy” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 289).

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên để Đảng hoàn thành vai trò chiến sĩ tiên phong trước giai cấp, dân tộc và nhân dân. (1) Xây dựng Đảng bị chế định bởi quá trình phát triển liên tục của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, trải qua nhiều thời kỳ, nhiều giai đoạn, mỗi thời kỳ, giai đoạn có những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và những yêu cầu riêng. Trước diễn biến của điều kiện khách quan, bản thân Đảng cũng phải tự chỉnh đốn, tự đổi mới để vươn lên làm tròn trọng trách trước giai cấp và dân tộc. Sinh thời, mỗi khi cách mạng chuyển giai đoạn, hay trước khi thực hiện nhiệm vụ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chủ trương trước hết phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Khi cách mạng gặp khó khăn, chỉnh đốn Đảng để cán bộ, đảng viên cùng cố lập trường quan điểm, bình tĩnh, sáng suốt, không bị động, lúng túng, bị quan. Ngay cả khi cách mạng trên đà thắng lợi cũng cần chỉnh đốn Đảng để xây dựng quan điểm, tư tưởng cách mạng khoa học, ngăn ngừa chủ quan, tự mãn, lạc quan trước và rơi vào căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” như V.I. Lenin đã cảnh báo. (2) Đảng sống trong xã hội, là một bộ phận hợp thành của xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên đều chịu ảnh hưởng, tác động của môi trường xã hội, các quan hệ xã hội, cả cái tốt và cái xấu, cả cái tích cực, tiến bộ và cái tiêu cực, lạc hậu. Điều đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện; Đảng phải chú ý đến việc xây dựng Đảng. Khả năng tiếp nhận nguồn sinh lực tiềm tàng và “đề kháng” các căn bệnh xã hội “thẩm thấu” vào Đảng phụ thuộc vào hiệu quả của công tác xây dựng Đảng. (3) Xây dựng Đảng là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành

các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ được phẩm chất đạo đức cách mạng. Xây dựng Đảng là làm cho mỗi cán bộ, đảng viên hiểu rõ, hiểu đúng và thực hành tốt quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng. Mặt khác, giúp cho cán bộ, đảng viên phải nhìn lại mình, phát huy mặt tốt, loại bỏ mặt xấu vốn có trong mỗi con người.

(4) Trong điều kiện Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng phải được tiến hành thường xuyên, mang tính quy luật, là nhu cầu nội tại, phát triển của bản thân Đảng. Đổi mới Đảng nhằm làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với sự tồn tại của Đảng, Đảng còn hoạt động thì còn cần phải tổ chức, xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

2. Tính quy luật trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

Một là giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến, nông nghiệp lạc hậu, giai cấp công nhân còn nhỏ bé. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời không chỉ là sự kết hợp của Chủ nghĩa Marx-Lenin với phong trào công nhân mà còn với phong trào yêu nước. Trên thực tế, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, tồn tại và phát triển là không chỉ vì lợi ích của giai cấp công nhân mà còn vì lợi ích của nhân dân lao động, của toàn dân tộc. Ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam không có lợi ích nào khác. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành

với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn giữ vững bản chất giai cấp công nhân. Bản chất ấy thể hiện ở chỗ: mục tiêu, lý tưởng của Đảng là CNXH và chủ nghĩa cộng sản; nền tảng tư tưởng của Đảng là Chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh; nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng là tập trung dân chủ; Đảng liên hệ mật thiết với nhân dân; lấy phê bình và tự phê bình làm quy luật phát triển,... Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2016) yêu cầu tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, sức chiến đấu, phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Hai là kiên định và không ngừng vận dụng sáng tạo và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tại Đại hội VII (năm 1991), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định lấy Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đến Đại hội IX (năm 2001), Đảng Cộng sản Việt Nam xác định khái niệm nguồn gốc, nội dung, vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đến Đại hội XI (năm 2011), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Marx-Lenin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 68). Đảng

Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh yêu cầu phải vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lấy Chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.

Ba là thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc tự phê bình và phê bình, đoàn kết thống nhất trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Đảng. “Tập trung” và “dân chủ” có mối quan hệ biện chứng với nhau. Tập trung trên nền tảng dân chủ, dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung.

Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách: tập thể lãnh đạo để bảo đảm sự lãnh đạo đúng đắn, cá nhân phụ trách đảm bảo công việc mới có hiệu quả. Thực hiện nguyên tắc này trong công tác xây dựng Đảng phải chú ý khắc phục tệ độc đoán, chuyên quyền đồng thời chống lại cả tình trạng dựa dẫm tập thể, không dám quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm.

Tự phê bình và phê bình là quy luật chung của các đảng cộng sản. Quán triệt và thực hiện quan điểm về tự phê bình và phê bình theo quan điểm của Chủ nghĩa Marx-

Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình xây dựng và hoạt động, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng tự phê bình và phê bình. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, là thước đo trình độ sinh hoạt dân chủ trong Đảng và là ý thức trách nhiệm của Đảng với nhân dân. Tự phê bình và phê bình là biện pháp quan trọng để giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ Đảng, giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

Kỷ luật nghiêm minh là một nguyên tắc xây dựng Đảng. Sức mạnh của một tổ chức cộng sản và của mỗi đảng viên bắt nguồn từ ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh, tự giác. Tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng đòi hỏi tất cả mọi tổ chức đảng, tất cả mọi đảng viên đều phải bình đẳng trước Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, trước mọi quyết định của Đảng. Tính nghiêm minh đòi hỏi đảng viên phải gương mẫu trong cuộc sống, công tác. Uy tín của Đảng bắt nguồn từ sự gương mẫu của mỗi đảng viên trong việc tự giác trước sự kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của toàn thể nhân dân.

Đoàn kết thống nhất trong Đảng cũng là một nguyên tắc xây dựng Đảng, tạo ra sức mạnh của Đảng. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng phải dựa trên cơ sở lý luận của Đảng là Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối, quan điểm của Đảng. Muốn đoàn kết, thống nhất trong Đảng, phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực khác. Có đoàn kết thì mới tạo ra cơ sở vững chắc để thống nhất ý chí và hành động.

Bốn là dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền. Trách nhiệm và bổn phận của Đảng là phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân... Đây là những quan điểm cơ bản nhất để không ngừng củng cố nền tảng chính trị vững chắc của Đảng; là cơ sở để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Thực hiện những quan điểm đó, trong tiến trình đổi mới, Đảng không ngừng cụ thể hóa bằng các chủ trương, chính sách, các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; cải cách tư pháp, cải cách nền hành chính, xây dựng Chính phủ kiến tạo vì dân, phục vụ dân; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện xa rời, đi ngược lại lợi ích của nhân dân. Cuộc đấu tranh chống tham nhũng từ sau Đại hội XII thể hiện rõ: Đảng dám chịu trách nhiệm về những biểu hiện thoái hóa, biến chất, tham nhũng trong nội bộ, công khai, thẳng thắn, dựa vào dân để đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Cuộc đấu tranh chống tham nhũng diễn ra quyết liệt, hiệu quả được nhân dân hoan nghênh, niềm tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố.

Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ XHCN, của Đảng.

3. Thực trạng công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Các cương lĩnh, văn kiện tại các kỳ đại hội Đảng toàn quốc đều đề cập đến công tác xây dựng Đảng; có đại hội có báo cáo riêng về công tác xây dựng Đảng. Trong quá trình tiến hành công cuộc

đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Chỉ tính từ Đại hội VI (năm 1986) của Đảng - Đại hội mở đầu công cuộc đổi mới đến nay, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 9 nghị quyết, Bộ Chính trị đã ban hành 6 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng; Ban Bí thư khóa VII đã chỉ đạo tổng kết 20 năm xây dựng Đảng thời kỳ 1975-1995; Bộ Chính trị đã chỉ đạo tổng kết 20 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (1991-2011); Ban Bí thư đã chỉ đạo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986-2006), qua 30 năm đổi mới (1986-2016) trong đó có phần về xây dựng Đảng...

Việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về xây dựng Đảng đã được triển khai nghiêm túc. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao; phương thức lãnh đạo của Đảng từng bước được đổi mới; vai trò lãnh đạo của Đảng được giữ vững, niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bước trưởng thành và tiến bộ về nhiều mặt. Đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin yêu. Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới là thành quả của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn những hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ và chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò

lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Nổi lên một số vấn đề cấp bách sau:

- Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...

- Đội ngũ cán bộ cấp Trung ương, cấp chiến lược rất quan trọng, nhưng chưa được xây dựng một cách thực sự cơ bản. Công tác quy hoạch cán bộ mới tập trung thực hiện ở địa phương, ở cấp Trung ương chưa được thực hiện đúng tầm, dẫn đến sự hẫng hụt, chắp vá, không đồng bộ và thiếu chủ động trong công tác bố trí, phân công cán bộ.

- Nguyên tắc "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách" trên thực tế ở nhiều nơi rơi vào hình thức do không xác định rõ cơ chế, trách nhiệm, mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân; khi sai sót, khuyết điểm không ai chịu trách nhiệm. Do vậy, vừa có hiện tượng dựa dẫm vào tập thể, không rõ trách nhiệm cá nhân, vừa không khuyến khích người đứng đầu có sự nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm; tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ, hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân.

4. Tiếp tục coi trọng hơn nữa công tác xây dựng Đảng

Tình hình thế giới đang biến đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường, biểu hiện ở sự tranh chấp giữa các nước lớn, giữa các lực lượng; sự mâu thuẫn, xung đột lợi ích giữa các quốc gia, các giai cấp, các dân tộc, các khu vực; sự biến đổi khí hậu toàn cầu; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ,... Cuộc đấu tranh giữa CNXH và chủ

nghĩa tư bản, giữa phong trào hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội với các thế lực đế quốc cực đoan, hiếu chiến đang diễn ra dưới nhiều hình thức mới, rất quyết liệt. Về tình hình trong nước, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, Việt Nam phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức.

Thực tế ở Việt Nam cho thấy, công cuộc đổi mới càng đi vào chiều sâu, phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập càng cần phải có sự lãnh đạo của Đảng và coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đây là nhân tố bảo đảm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng CNXH; bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng. Điều đó đòi hỏi phải tiếp tục đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

- Coi trọng xây dựng Đảng về chính trị

Xây dựng Đảng về chính trị là công việc mang tính bản chất của Đảng, bao gồm: xây dựng đường lối chính trị, bảo vệ chính trị, xây dựng và thực hiện nghị quyết, xây dựng và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nêu cao bản lĩnh chính trị,... Trong đó, đường lối chính trị là một vấn đề cốt lõi trong sự tồn tại và phát triển của Đảng. Điều đó đòi hỏi phải kiên định Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH - sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nâng cao lập trường chính trị, bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp; cán bộ cấp chiến lược; không dao động

trong bất cứ tình huống nào. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng. Nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chính sách phù hợp với quy luật khách quan và đặc điểm của Việt Nam, tạo bước đột phá để phát triển. Kiên quyết phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa bè phái, chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa xét lại.

- Coi trọng công tác xây dựng Đảng về tư tưởng

Xây dựng Đảng về tư tưởng là xây dựng nền tảng của Đảng. Lý tưởng cách mạng là tiến lên CNXH và chủ nghĩa cộng sản. Phải xác định kiên định niềm tin lý tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của xây dựng Đảng về tư tưởng. Nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả công tác tư tưởng. Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với từng đối tượng theo hướng cụ thể, thiết thực. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, cơ hội chính trị, lợi dụng “dân chủ”, “nhân quyền” hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Tiếp tục hoàn thiện lý luận về mô hình CNXH Việt Nam và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Phải đổi mới mạnh mẽ tư duy, có những đột phá về lý luận. Khắc

phục tình trạng bảo thủ, trì trệ trong công tác lý luận.

- Coi trọng xây dựng Đảng về tổ chức

Phải tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

Phải thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng: nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, nguyên tắc đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, nguyên tắc gắn bó mật thiết với nhân dân, nguyên tắc Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức; có ý thức tổ chức kỷ luật cao; có năng lực hoàn thành nhiệm vụ; vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng; có uy tín cao trong Đảng và trong nhân dân. Quản lý Đảng chặt chẽ, nghiêm minh. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và cả hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN, phát triển kinh tế thị trường XHCN và hội nhập quốc tế. Có cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ, ngăn ngừa lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương.

Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là công

tác gốc của Đảng, là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Quán triệt nguyên tắc về quan hệ giữa đường lối chính trị và đường lối cán bộ. Xử lý hài hòa, hợp lý các mối quan hệ: giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, trong đó tiêu chuẩn là chính; giữa xây và chống, trong đó xây là nhiệm vụ chiến lược, cơ bản, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; giữa đức và tài, trong đó đức là gốc; giữa tính phổ biến và tính đặc thù; giữa kế thừa, đổi mới và ổn định, phát triển; giữa thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân và tập thể.

- Coi trọng xây dựng Đảng về đạo đức

Xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng “nền gốc” tinh thần vững chắc của Đảng, là xây dựng sức mạnh nội sinh của cách mạng. Xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ căn cốt để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Nhận thức toàn diện về những nhiệm vụ xây dựng Đảng, Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức. Xây dựng nền tảng đạo đức của Đảng là giải pháp cơ bản, lâu dài và rất quan trọng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, để ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái, biến chất, bệnh quan liêu, tham nhũng. Biểu tượng cao đẹp, sức cuốn hút của Đảng Cộng sản Việt Nam chính là những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Việc thực hiện các chỉ thị của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhiều năm qua có tác dụng giáo dục

cán bộ, đảng viên phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Đây là việc cần thiết giúp đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; thật sự là đại biểu trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; thật sự là tấm gương đạo đức của dân tộc Việt Nam, con người Việt Nam; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng để Đảng thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

- Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Phương thức lãnh đạo của Đảng là tổng thể các cách thức, hình thức, phương pháp, quy trình, lề lối làm việc mà Đảng sử dụng để tác động vào đối tượng nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung lãnh đạo.

Giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ; tiếp tục xác định rõ nội dung, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Đảng lãnh đạo, cầm quyền phải có thực quyền, không chuyên quyền, độc đoán, nhưng cũng không rơi vào nguy cơ quyền lực của Đảng bị hình thức hóa. Đảng cầm quyền bằng thực quyền của Đảng, bằng chuẩn tắc dân chủ với xã hội; bằng đạo đức nêu gương vì dân, có sức mạnh tự bảo vệ từ lòng dân. Muốn vậy, Đảng phải thật sự tiên phong về chính trị, tư tưởng, phải thật sự là đạo đức, phải vững mạnh về tổ chức, thống nhất ý chí, nhận thức, hành động để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, bản lĩnh cầm quyền.

(xem tiếp trang 57)